



Tuần 52 (21/12-25/12)

BSC WEEKLY REVIEW

***VN-Index có thể kiểm tra 1,100
điểm vào cuối năm***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *VN-Index có thể kiểm tra 1,100 điểm vào cuối năm*
2. PTKT VN-INDEX: *Tiềm năng rung lắc tại 1070*
3. TIN VĨ MÔ: *Mỹ kết luận Việt Nam thao túng tiền tệ*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *CEO CII FTS PAN*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *11/14 khuyến nghị có hiệu suất dương*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Hóa chất_13.51%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN
8. CẬP NHẬT i-INVEST: *Bất động sản Khu công nghiệp_10.6%*
9. CẬP NHẬT I-BROKER: *Express FRT 2020Q4*
10. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: VN-Index có thể kiểm tra 1,100 điểm vào cuối năm

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1067.46	2.06%
GTGD/phiên (tỷ VND)	12,191.66	18.79%
Khối ngoại (tỷ VND)	-2218.76	
HNX-INDEX	177.02	9.06%
GTGD/phiên (tỷ VND)	1136.70	28.67%
Khối ngoại (tỷ VND)	5.41	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	3709.41	-0.35%	1.25%	3.56%
EU (EURO STOXX)	3545.74	-0.42%	1.72%	2.25%
China (SHCOMP)	3394.90	-0.29%	1.43%	0.51%
Japan (NIKKEI)	26763.39	-0.16%	0.42%	4.40%
Korea (KOSPI)	2772.18	0.06%	0.08%	8.56%
Singapore (STI)	2848.98	-0.32%	0.97%	1.28%
Thailand (SET)	1482.38	-0.10%	-0.02%	9.82%
Phillipines (PCOMP)	7272.80	-0.35%	0.37%	3.13%
Malaysia (KLCI)	1652.49	-1.31%	-1.90%	3.69%
Indonesia (JCI)	6104.32	-0.15%	2.80%	9.12%
Vietnam (VNIndex)	1067.46	1.49%	2.06%	7.82%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2012	1016.30	-1.96%	12998.3	22454.6
VN30F2101	1043.50	0.66%	3532.2	10566.0
VN30F2103	1042.00	0.52%	17.6	423.0
VN30F2106	1041.40	0.46%	25.1	328.2

TTCK VIỆT NAM

Dòng tiền dồi dào ủng hộ đà tăng thị trường , VN-Index có thể kiểm tra ngưỡng kháng cự 1,100 điểm vào cuối năm.

VN-Index áp sát ngưỡng cản 1,070 điểm với thanh khoản duy trì ở mức cao. Khối ngoại mua ròng và dòng tiền tiếp tục đổ vào các cổ phiếu Ngân hàng như TCB, VPB, VCB và BID giúp VN-Index vượt tiếp cận ngưỡng 1,070 điểm. Độ rộng thị trường nói rộng khi có 268 cổ phiếu tăng so với 102 cổ phiếu giảm. Dòng tiền vận động rõ rệt theo ngành tập trung vào nhóm cổ phiếu Ngân hàng, Khu công nghiệp và một số nhóm cổ phiếu nhỏ khác. Xu hướng tăng điểm dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng với ngưỡng hỗ trợ mới tại ngưỡng 1,070 điểm sau khi bứt phá thành công trong tuần tới.

Thông tin đáng lưu ý trong tuần 51 là sự kiện Việt Nam đang nằm trong danh sách thao túng tiền tệ của Hoa Kỳ. Về ngắn hạn, xét trên dữ liệu lịch sử từ các quốc gia khác, thông tin tiêu cực này thường chỉ có tác động ngắn hạn nhiều nhất đến một tuần, phần lớn là hồi phục trong phiên sau đăng tin. Điều này cũng đang diễn ra tương tự với thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Về dài hạn, danh sách này sẽ cho phép Hoa Kỳ mở các biện pháp trừng phạt Việt Nam nếu quá trình thương thảo nhằm suy giảm thâm hụt thương mại Hoa Kỳ-Việt Nam trong giai đoạn tiếp theo không có kết quả. Nếu điều này xảy ra, các nhóm ngành cổ phiếu trên TTCK chịu ảnh hưởng xấu nhất là Dệt may, Gỗ, Vận tải biển và một số cổ phiếu có khoản vay nợ lớn bằng đồng tiền USD.

TTCK THẾ GIỚI

FED duy trì chính sách tiền tệ mở rộng, quốc hội Hoa Kỳ tiến tới thỏa thuận trợ cấp 900 tỷ đô vào cuối tuần.

FED tiếp tục giữ mức lãi suất 0% - 0.25% và chương trình thu mua nợ chính phủ và chứng khoán thể chấp. Fed đã mua 80 tỷ đô la trong Kho bạc và 40 tỷ đô la trái phiếu thể chấp mỗi tháng kể từ tháng 6 trong khi cam kết duy trì các giao dịch mua đó “trong những tháng tới”. FED tuyên bố những giao dịch này sẽ tiếp tục cho đến khi tỷ lệ thất nghiệp giảm dưới 4% và lạm phát đạt mục tiêu 2%. Theo dự đoán của FED, họ không mong đợi đạt được những mục tiêu đó trong nhiều năm. Điều này cho thấy định hướng những năm tiếp theo sẽ là chính sách hỗ trợ nền kinh tế với mức lãi suất thấp và lượng cung tiền dồi dào.

Các chỉ số CK Hoa Kỳ đã vượt vùng đỉnh nhờ các thông tin tích cực về gói cứu trợ 900 tỷ đô, FED duy trì chính sách tiền tệ mở rộng và kết quả tích cực của vắc-xin COVID-19. Các thông tin về việc tổng thống Trump kiện Đảng Dân Chủ gian lận bầu cử đang suy yếu dần, báo hiệu xu hướng ổn định chính trị ngày càng gia tăng với chính quyền tổng thống Biden. Như vậy, xu hướng tăng điểm của TTCK dự kiến sẽ tiếp tục khi các điều kiện vĩ mô đang trở nên tích cực hơn trong thời gian tới.

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: *Tiềm năng rung lắc tại 1070*

Đồ thị tuần: VNIndex có tuần thứ bảy liên tiếp tăng điểm qua đó vượt qua vùng cản tại 1050 điểm. Chỉ số có khuynh hướng tiến về khu vực kháng cự tiếp theo tại vùng điểm quanh 1070. ADX tăng về quanh giá trị 23.5 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật đang có trạng thái tích cực, trong khi đó, khối lượng giao dịch gia tăng so với tuần trước. Đường MACD vẫn đang duy trì trên đường tín hiệu và khoảng cách đang có chiều hướng mở rộng. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong trung hạn là tại khu vực quanh 935 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI ở trong vùng quá mua.
- Thanh khoản thị trường có chiều hướng tăng và duy trì cao hơn khối lượng trung bình 20 phiên.

Nhận định: VNIndex duy trì trạng thái tăng trung hạn và tiếp tục hướng đến chinh phục trở lại các vùng cao điểm của năm 2018. Bên cạnh đó, việc thanh khoản tiếp tục tăng cho thấy các thành viên tham gia thị trường vẫn đang hoạt động giao dịch tích cực. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần sau nhiều khả năng sẽ tiến tới khu vực quanh 1070 và áp lực chốt lời mạnh có thể xảy ra tại ngưỡng này. Mặt khác, việc Hoa Kỳ vừa liệt Việt Nam vào danh sách các nước thao túng tiền tệ có thể ảnh hưởng tiêu cực đến vận động của các cổ phiếu thuộc nhóm ngành dệt may trong thời gian tới.



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *Mỹ kết luận Việt Nam thao túng tiền tệ*

VIỆT NAM:

- Thủ tướng nhấn mạnh quan điểm Việt Nam không thao túng tiền tệ như kết luận của Bộ Tài chính Mỹ.
- Thủ tướng ban hành Công điện 1802/CT-ĐT chỉ đạo các đơn vị liên quan tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng (còn khoảng 8%) Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, cơ bản bàn giao toàn bộ mặt bằng phục vụ thi công trong năm 2020.
- Khách hàng sử dụng điện sinh hoạt được giảm 10% giá bán lẻ từ bậc 1 đến bậc 4. Khách hàng là cơ sở lưu trú và khách hàng có kho chứa hàng hóa trong quá trình lưu thông sẽ được hưởng giá điện bán lẻ cho ngành sản xuất thay vì tính theo mức giá kinh doanh. Thời gian giảm giá và tiền điện là 3 tháng, tính theo kỳ hóa đơn tháng 10, 11 và 12.
- NHNN đề xuất tiếp tục giảm 50% phí giao dịch thanh toán điện tử liên ngân hàng đến hết tháng 6/2021.
- Theo Cục Hàng không, sản lượng điều hành bay đạt 340 nghìn chuyến (giảm hơn 31,9% so với năm 2019). Sản lượng khách thông qua các cảng hàng không Việt Nam chỉ đạt 66 triệu khách (giảm 43,5%). Sản lượng hàng hoá đạt 1,3 triệu tấn (giảm 14,7%).

THẾ GIỚI:

- Vaccine Covid-19 của Moderna Inc được cấp phép sử dụng bởi FDA.
- Những nhà lập pháp của hai đảng Dân Chủ, Cộng Hòa tại Mỹ khả năng có thể hoàn thành gói cứu trợ trị giá 900 tỷ USD, bao gồm chi 600 USD cho mỗi công dân, tăng 300 USD trợ cấp thất nghiệp, giúp đỡ các bang trong việc phân phối vaccine Covid-19, và hỗ trợ thêm đối với doanh nghiệp cỡ nhỏ.
- Donald Trump ban hành đạo luật cấm các công ty nước ngoài niêm yết trên sàn chứng khoán của Hoa Kỳ nếu không tuân thủ tiêu chuẩn kiểm toán của nước này trong ba năm liên.
- Theo FED, các tổ chức tài chính lớn có đủ vốn để có thể vượt qua khoản lỗ 600 tỷ USD từ một cuộc suy thoái, và sẽ được phép trả cổ tức và mua cổ phiếu quỹ trở lại. Cùng với đó, FED giữ tỷ lệ trích lập vốn phòng chống các cuộc suy thoái trong tương lai tại mức 0%. Năm 2021, Fed dự báo GDP Mỹ tăng trưởng 4.2% và tỷ lệ thất nghiệp ở mức 5%.
- Bộ Lao động Hoa Kỳ cho biết số đơn thất nghiệp đã tăng trong tuần thứ hai liên tiếp lên 885,000 trong tuần kết thúc vào ngày 12 tháng 12. Tuần trước đánh dấu mức yêu cầu bồi thường cao nhất kể từ tháng 9, khi 893,000 công nhân nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Dòng tiền dồi dào, vận động luân chuyển dòng cổ phiếu tiếp tục hỗ trợ đà tăng chỉ số.
- Theo dõi các động thái tiếp theo của chính phủ Hoa Kỳ với Việt Nam về đàm phán thương mại của thao túng tiền tệ.
- Ngày 21/12, Chỉ số hoạt động quốc gia của Fed Chicago, chỉ số bán lẻ hàng hóa của Úc. 22/12, Kết quả tăng trưởng kinh tế của US và UK trong quý 3. 23/12, Chỉ số lạm phát của Hoa Kỳ, Nhật Bản và Singapore. 24/12, doanh số bán lẻ của Nhật Bản và chỉ số sản xuất công nghiệp của Singapore.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research

Nguồn: BSC Research



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

FTS

14.4

Upside 13.19%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Giá mục tiêu

16.3

Giá cắt lỗ

13.4

Kháng cự

14.5

Hỗ trợ

13.9

MACD

↑

RSI

↑

Moving Average

↑

Thanh khoản

↑



Nguồn: BSC Research

PAN

27.05

Upside 16.45%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu

31.5

Giá cắt lỗ

23.25

Kháng cự

27.5

Hỗ trợ

26.5

MACD

↑

RSI

↓

Moving Average

↑

Thanh khoản

↔



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
13/12/20	AST	55.8	64	52.25	55.8	5	0.00%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/12/20	C32	25	27	23.5	24.3	5	-2.80%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/12/20	CTD	70.5	87	66.75	70.8	5	0.43%	Có thể tiếp tục mua
13/12/20	HVN	27.45	30.5	26.5	28.15	5	2.55%	Có thể tiếp tục mua
6/12/20	PPC	23.85	26	23.45	24	12	0.63%	Có thể tiếp tục mua
29/11/20	LHG	32.3	39	29	33.3	19	3.10%	Có thể giữ nguyên vị thế
29/11/20	SZL	53.3	59	50	56.4	19	5.82%	Có thể tiếp tục mua
8/11/20	ANV	20.36	24.37	18.41	22.6	40	11.00%	Có thể giữ nguyên vị thế
1/11/20	VIC	106.5	125	99.5	104.7	47	-1.69%	Có thể giữ nguyên vị thế
25/10/20	PNJ	68	81	61.75	77.3	54	13.68%	Có thể giữ nguyên vị thế
11/10/20	VTP	108.8	120	99	108	68	-0.74%	Có thể giữ nguyên vị thế
27/9/20	MWG	99.11	120.8	89.75	115	82	16.03%	Có thể giữ nguyên vị thế
13/9/20	LDG	6.59	8	6	7.77	96	17.91%	Cần nhắc không mua thêm (**)
16/8/20	CTI	12.41	14.76	11.08	14.2	124	14.42%	Cần nhắc không mua thêm (**)
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt				(**) Tiệm cận giá mục tiêu		

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
6/12/20	AAV	9.3	10.4	8.25	TP	8	11.83%
29/11/20	BCG	8.36	9	7.9	TP	9	7.66%
29/11/20	BWE	29	33	27.75	TP	2	13.79%
22/11/20	AAA	12.3	13.5	11.75	TP	24	9.76%
22/11/20	CTS	8.58	10.5	8	TP	18	22.38%
22/11/20	ELC	7.36	8	6.75	SL	9	-8.29%
22/11/20	TDM	25	27	24	TP	2	8.00%
15/11/20	DBD	45.7	49	44	SL	16	-3.72%
15/11/20	GAS	73.5	79	72.25	TP	3	7.48%
8/11/20	VJC	105.7	115.25	103.5	TP	12	9.04%
1/11/20	SIP	89.6	105	80.5	TP	5	17.19%
25/10/20	BVH	55.5	65.5	49	SL	4	-11.71%
25/10/20	DPG	27.1	30	24.5	TP	25	10.70%
25/10/20	PVS	13.9	17	13	SL	4	-6.47%
18/10/20	POW	10.3	11	9.75	SL	10	-5.34%

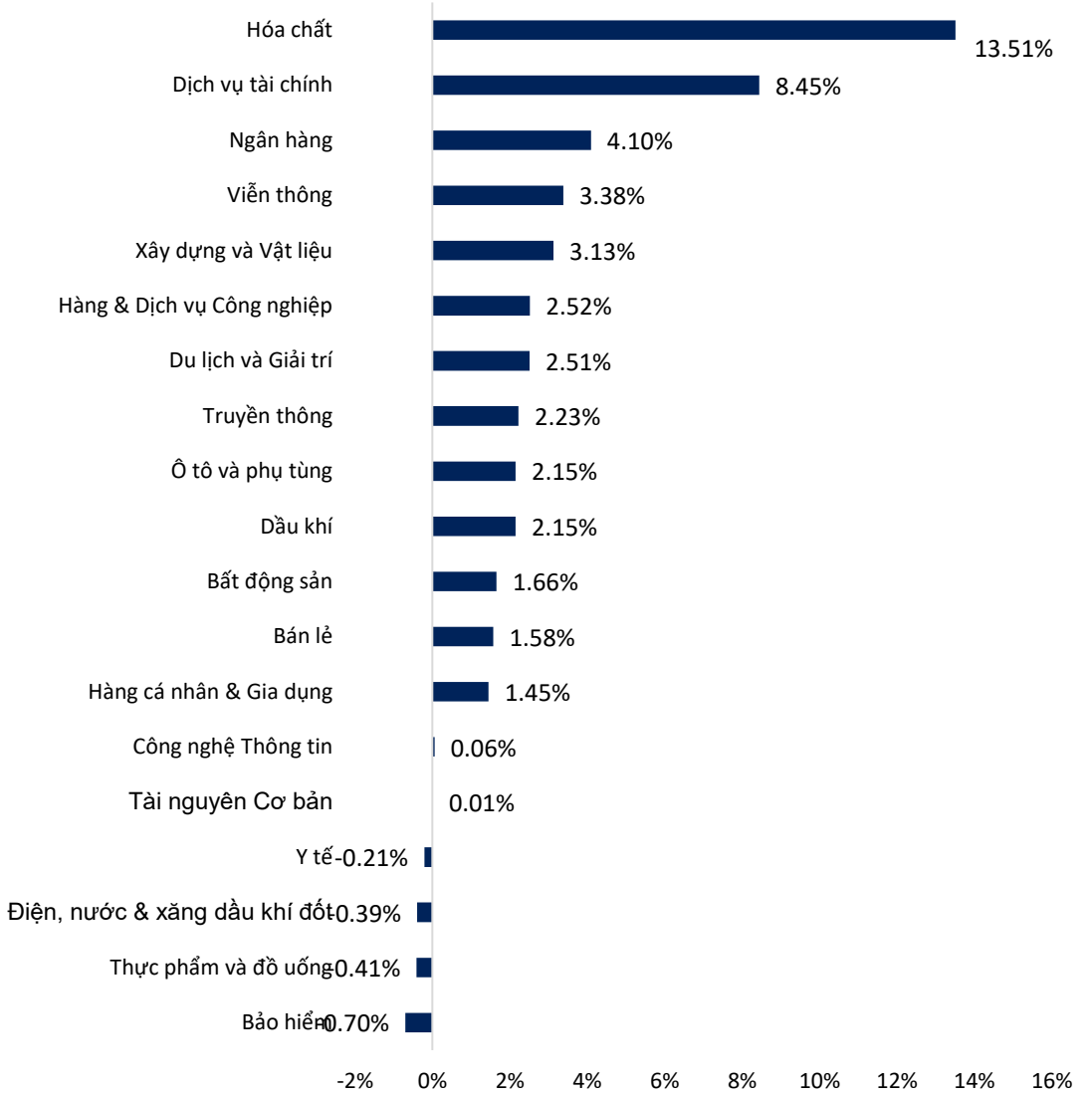
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	11	3	7.78%	-1.74%	5.74%	42
Đã chốt	57	41	13.25%	-8.55%	4.13%	28



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Hóa chất	3.89%	13.51%	21.80%	DRC	2.30%	DGC	0.95%
Dịch vụ tài chính	4.80%	8.45%	23.98%	SSI	13.80%		
Ngân hàng	2.92%	4.10%	15.05%	VCB	1.75%	VPB	11.84%
Viễn thông	0.00%	3.38%	3.77%	VGI	-1.79%	FOX	0.00%
Xây dựng và Vật liệu	1.07%	3.13%	9.43%	CTD	0.43%	HT1	1.18%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	49.10	1.53%	5.43%	17.89%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	52.26	1.48%	4.58%	17.46%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	139.56	0.54%	6.72%	21.06%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,881.35	-0.22%	2.26%	0.49%		PNJ
Bạc	USD/oz.	25.81	-0.96%	7.77%	6.06%		PNJ
Đậu tương	USd/bu.	1,224.00	1.53%	4.97%	4.75%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	608.25	-0.08%	-1.02%	0.87%	AFX	
Sữa	USD/cwt	15.64	0.06%	-0.95%	-3.22%	KDC	VNM, GTN, QNS
Cao su	JPY/kg	246.20	0.90%	7.09%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	14.44	-1.63%	0.07%	-5.68%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	125.25	-1.07%	3.00%	4.81%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT	7,985.00	0.82%	2.73%	12.65%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,248.00	2.04%	3.41%	15.09%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	2,056.50	0.17%	1.68%	2.93%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	1,043.50	3.27%	4.56%	33.70%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	83.30	0.36%	2.21%	31.28%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	690.67	1.84%	2.87%	17.82%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
GVR	+21.29%	4.864
TCB	+13.84%	3.40
VPB	+11.84%	2.25
VCB	+1.75%	1.72
BID	+2.62%	1.32
MBB	+7.44%	1.22
VRE	+5.42%	0.99
STB	+7.59%	0.62
TPB	+11.66%	0.61
HDB	+6.52%	0.591
Tổng		17.571

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VIC	-1.97%	-1.942
VNM	-1.95%	-1.257
GAS	-1.39%	-0.629
SAB	-1.42%	-0.51
APH	-13.41%	-0.427
HPG	-0.52%	-0.183
VHC	-5.98%	-0.135
VCF	-5.09%	-0.086
BVH	-0.70%	-0.081
REE	-1.89%	-0.076
Tổng		-5.326

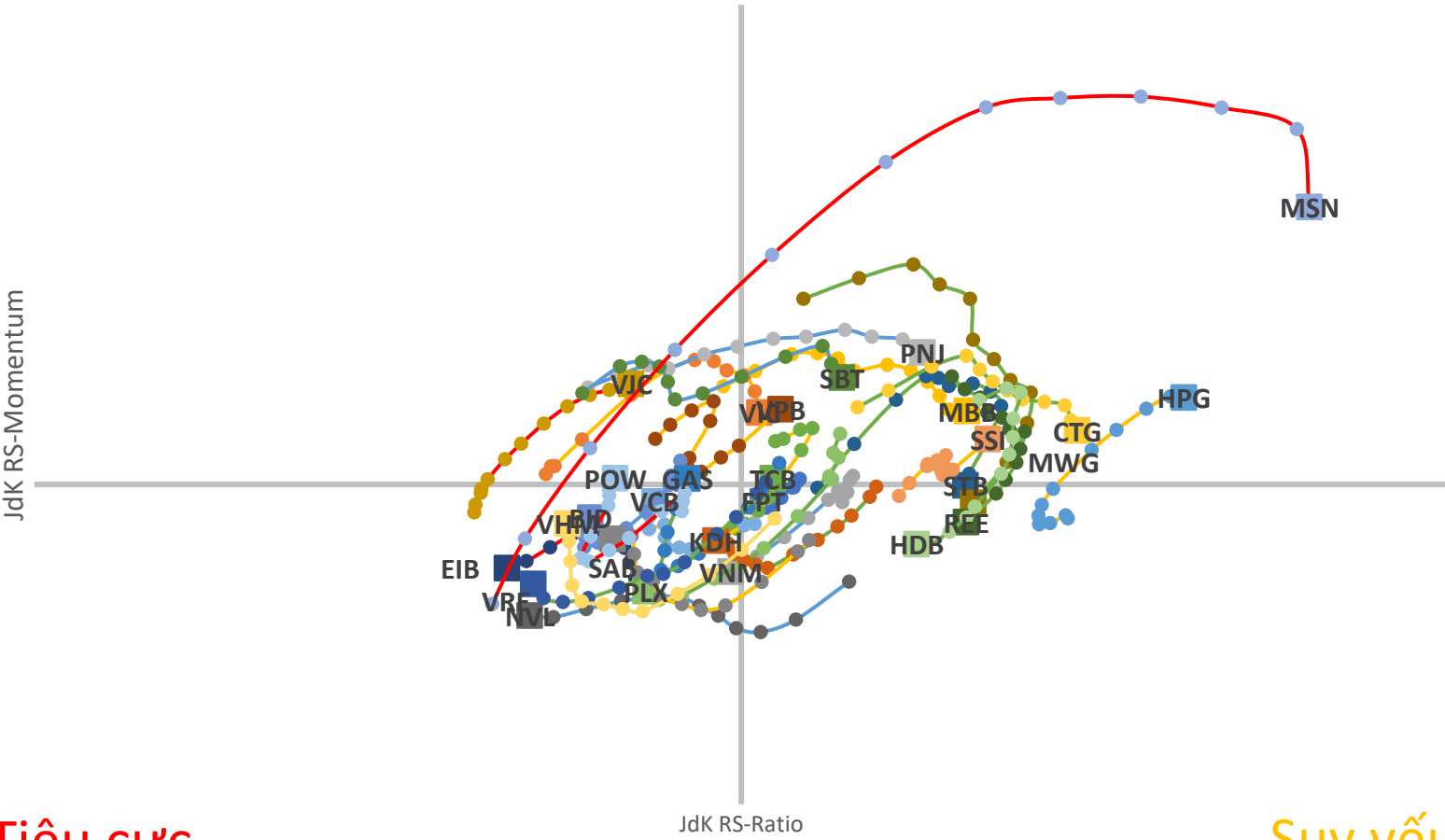
Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
FUEVFN	470.49	
BID	167.32	17.39
TPB	118.46	36.66
FUESSVFL	94.49	
HDG	72.74	11.96
VHM	52.51	22.03
ACV	44.02	3.38
MSN	43.78	33.66
VJC	31.74	18.82
PHR	31.53	13.62
Tổng	1,127.08	

Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
TMS	-546.53	25.30
VNM	-414.20	58.03
HPG	-399.44	33.52
VRE	-217.68	30.55
SSI	-210.05	47.77
FRT	-148.69	22.67
VHC	-140.89	32.17
PAN	-133.44	39.29
NVL	-109.46	5.45
GMD	-106.62	38.60
Tổng	-2426.99	

Hồi phục

Ma trận tương quan cổ phiếu thuộc VN30 vs. VN-Index

Tích cực



Tiêu cực

Suy yếu

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng

Nguồn: Bloomberg, BSC Research



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,707.57	5,945.08	22,335.89
Giá trị bán	1,655.25	8,163.86	23,777.46
Mua / bán ròng	52.33	-2,218.77	-1,441.57
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	609.99	2,072.01	9,249.80
Giá trị bán	329.32	2,660.37	9,892.06
Mua / bán ròng	280.67	-588.36	-642.27
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
FPT	90.09	FUEVFN30	-474.95
VPB	60.89	SCR	-112.23
MWG	43.36	FUESSVFL	-94.08
MBB	42.49	VNM	-48.42
HPG	29.70	TCB	-46.71
REE	27.00	VIC	-37.26
KDH	24.90	VJC	-33.58
PNJ	18.73	POW	-25.47
GMD	15.66	GAS	-24.06
STB	12.91	PAC	-21.52

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	425.86	16.51	0.10	0.99%	1.64	1.60	-1.54
FTSE	291.32	33.51	0.00	-1.12%	4.48	11.16	13.72
iShare	408.86	28.10	0.00	-0.82%	0.00	0.00	0.00
E1VFN30	306.72	0.75	-1.90	0.41%	-2.1	0.1	-1.3
FUEVFN30	200.84	0.70	10.90	0.29%	36.0	72.0	74.9
FUESSVFL	41.74	0.55	0.00	-0.15%	-1.1	-3.8	-2.4
FUESSVN30	2.68	0.55	0.00	0.32%	0.0	0.0	-0.4
VN100	3.39	0.56	0.00	1.52%	0.0	0.1	0.4
KIM	197.23	12.64	0.00	-0.37%	0.00	-4.85	
PREMIA	24.29	10.56	0.00	-0.19%	0.00	0.41	-1.73

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-INVEST

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Bất động sản Khu công nghiệp_10.6%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	15/26 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
Bất động sản Khu công nghiệp	2.9%	10.6%	14.7%	35.8%	63.6%	64.8%	27.9%
VN FinSelect	3.9%	7.7%	13.3%	26.0%	42.7%	27.2%	28.5%
Bảo hiểm & Chứng khoán	4.5%	7.4%	14.3%	34.4%	58.2%	48.5%	29.6%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	3.7%	7.2%	13.3%	25.9%	43.4%	27.5%	29.9%
Corona Avengers	0.0%	4.8%	16.0%	34.7%	57.3%	51.6%	32.1%
Ngân Hàng	2.4%	4.6%	11.8%	28.9%	55.8%	42.3%	31.4%
Chiến tranh thương mại	0.8%	4.5%	10.6%	31.3%	61.4%	39.7%	29.0%
VN Diamond	2.6%	4.3%	8.0%	21.0%	39.3%	14.6%	29.2%
Dầu khí	1.8%	3.9%	10.3%	16.9%	31.5%	0.6%	36.5%
Bất động sản & Khu công nghiệp	1.0%	3.7%	7.2%	20.5%	38.8%	22.8%	23.7%
Cổ phiếu hết room ngoại	2.5%	3.6%	6.9%	24.1%	46.1%	23.6%	28.0%
EVFTA	-1.3%	3.2%	10.5%	26.8%	28.1%	28.1%	18.2%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	2.9%	3.0%	6.9%	25.4%	44.9%	16.3%	30.2%
Lãi suất giảm	1.1%	2.8%	7.8%	31.3%	61.9%	56.9%	30.7%
Xây dựng	0.8%	2.5%	5.5%	22.9%	50.7%	39.4%	28.6%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	1.8%	1.7%	5.7%	23.0%	43.7%	27.6%	25.8%
Top 10 cổ phiếu VN30	1.2%	1.5%	4.2%	14.6%	32.3%	16.0%	26.0%
Stay-at-home	0.1%	1.2%	1.8%	17.4%	42.1%	48.6%	31.2%
Hàng tiêu dùng	0.5%	1.0%	3.0%	23.3%	45.8%	33.8%	27.5%
Nước & Năng lượng	1.1%	0.9%	2.9%	11.6%	29.5%	16.5%	24.1%
Đầu tư công	1.5%	0.6%	8.1%	24.5%	55.5%	46.7%	24.3%
MSCI frontier 100 Việt Nam	1.0%	0.5%	5.1%	17.6%	28.5%	11.2%	23.7%
Vật liệu Xây dựng	1.6%	0.4%	0.2%	28.7%	54.4%	50.8%	27.5%
FTSE Việt Nam	0.9%	0.0%	4.7%	14.5%	25.1%	11.6%	23.8%
Cổ phiếu ngành Dược	0.1%	-0.4%	4.1%	9.8%	25.4%	14.9%	20.1%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.0%	-0.6%	0.6%	7.8%	28.3%	31.2%	20.1%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Mục tiêu	9/0 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
S32	2.6%	3.2%	3.1%	29.7%	51.3%	22.6%	31.8%
M22	2.3%	2.1%	5.3%	20.2%	36.7%	29.5%	24.6%
S21	2.1%	1.9%	6.3%	23.3%	49.2%	28.9%	26.3%
M12	2.3%	1.9%	5.4%	20.0%	34.3%	19.7%	24.3%
L22	1.9%	1.5%	3.6%	17.3%	40.2%	19.0%	26.3%
M31	1.6%	1.5%	0.9%	22.8%	45.7%	26.5%	28.7%
L11	1.5%	0.9%	3.8%	12.4%	29.8%	15.2%	22.9%
S11	1.3%	0.9%	5.0%	23.3%	44.9%	43.8%	24.4%
L32	1.5%	0.1%	5.4%	27.1%	45.7%	17.6%	29.4%
Khẩu vị Rủi ro	3/0 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
LOW1	1.3%	3.1%	5.7%	16.5%	29.9%	16.5%	24.0%
HIGH3	1.2%	0.8%	3.7%	17.6%	36.0%	18.0%	26.9%
MID1	0.9%	0.3%	2.2%	17.1%	40.7%	35.8%	24.0%
INDEX							
VNINDEX	1.5%	2.1%	6.4%	17.9%	29.4%	11.1%	23.1%
VN30INDEX	1.9%	2.8%	7.3%	20.7%	34.5%	17.9%	24.3%

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	26	12	14	15	11	15	11
Mục tiêu	9	6	3	2	7	0	9
Rủi ro	3	0	3	1	2	0	3



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express FRT 2020Q4	18/11/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá tại Publish 22200 Dự báo KQKD: Quý 4 năm 2020: không thấy hồi phục trong năm 2020. Dự kiến Q4.2020 tình hình giống 9T.2020. Năm 2021: (1) Doanh thu: Laptop có thể tiếp tục tăng nhưng mảng Điện thoại hồi phục chậm. Long Châu tăng gấp đôi doanh thu nhờ tiếp tục mở cửa hàng. (2) Biên gộp dự kiến tăng lên 15% từ mức 14% do (i) tiết kiệm chi phí thuê mặt bằng (ii) doanh thu mỗi nhân viên tăng.
Express TCM 2020Q4	17/11/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá tại Publish 28700 Cập nhật KQKD: Triển vọng ngành Dệt may trong 2021: (1) Các khách hàng sẽ dịch chuyển từ vendor nhỏ sang vendor lớn, ngành dệt may phục hồi chậm, không nhanh. (2) Đối với TCM, công ty đã nhận đơn hàng đến Q1.2021. (3) Về mặt hàng mặt nạ và đồ bảo hộ (mask and gown): Tháng 11 và tháng 12 chưa có đơn hàng bảo hộ. Do thời gian giao hàng rất nhanh (2 tuần) nên sẽ phụ thuộc vào tình trạng Covid ở Mỹ. Công ty kỳ vọng Q4 vẫn có đơn hàng về đồ bảo hộ.
Express DGC 2020Q4	13/11/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 55000; Giá tại Publish 46700 Cập nhật KQKD: Thông tin về HPO Điện tử: phục vụ trước vào khách hàng Hàn Quốc (có nhu cầu: 50,000 tấn, còn nhu cầu nhập từ Việt Nam là 35,000 tấn nếu đáp ứng được tiêu chuẩn). Chủ yếu áp dụng cho nhu cầu màn hình LCD. Thông tin về P2O5: hướng tới thị trường Mỹ, EU do (i) nhu cầu cao và hưởng lợi từ chiến tranh thương mại (áp thuế đối với P2O5 từ Trung Quốc). Thông tin về PCL3 (tập trung vào pha III của dự án Nghi Sơn): chi phí sản xuất sẽ rẻ hơn do công ty lúc đó làm chủ được nguồn HCL (bây giờ phải mua HCL từ CSV hoặc HVT)
Express SBT 2020Q4	29/10/20	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 18600; Giá tại Publish 14500 Dự báo KQKD: Chúng tôi dự báo KQKD SBT ND 2020/21 sẽ đạt DTT và LNST lần lượt là 14,682 tỷ đồng (+13.6% YoY) và LNST là 448 tỷ đồng (+24% YoY), tương đương EPS fw là 738 đồng/cp – PE fw là 19x và PB fw là 1x.
Express PNJ 2020Q4	22/10/20	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 79390; Giá tại Publish 66000 Dự báo KQKD: 2020: DTT và LNST đạt lần lượt là 15,995 tỷ đồng (-6.7% YoY) và 917 tỷ đồng (-23% YoY), tương đương EPS fw 2020 là 4,030 đ/cp, PE fw = 16.5x và PB fw = 3x. 2021: DTT và LNST ước tính lần lượt 17,934 tỷ đồng (+12.1% YoY) và 1,024 tỷ đồng (+11.6% YoY) tương đương EPS 2021 fw = 4,478 đ/cp, PE Fw = 14.7x và PB fw = 2.7x.

Sử dụng iBroker tại đây [Link](#)

Hướng dẫn sử dụng [Link](#)

Room tư vấn Skype

Room tư vấn Zalo



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký